


---

---

---

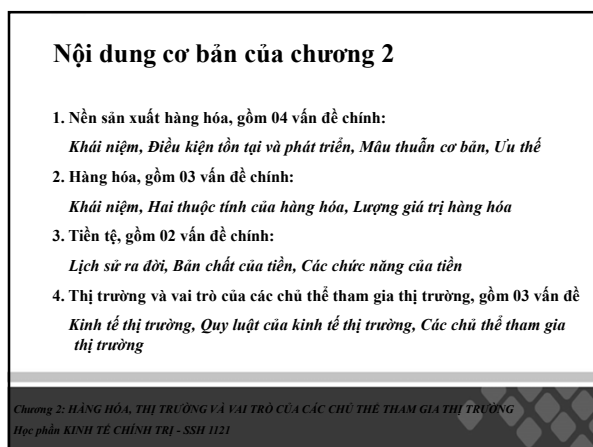
---

---

---

---

---




---

---

---

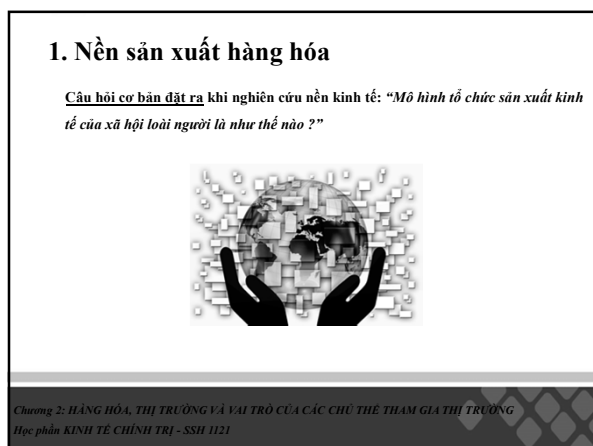
---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

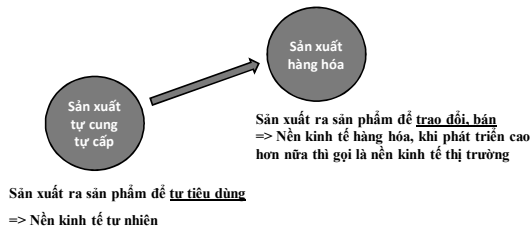
---

---

---

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

Câu trả lời: “Lịch sử nhân loại trải qua 02 mô hình tổ chức sản xuất kinh tế cơ bản là Sản xuất tự cung tự cấp và Sản xuất hàng hóa ”



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

### 1.1 Khái niệm

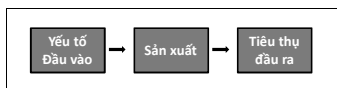
- Mô hình tổ chức sản xuất kinh tế
- Sản phẩm được sản xuất để trao đổi, bán ra thị trường

Như vậy, sản xuất hàng hóa có tác dụng quan trọng là:

- Phá vỡ sự bảo thủ, tri triệ, khép kín của hoạt động kinh tế
- Tạo điều kiện xây dựng nền sản xuất lớn, vì mở ra sản lượng lớn

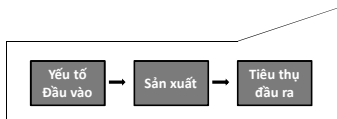
Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa



Sản xuất tự cung tự cấp:

- Người tiêu dùng là người sản xuất
- Quá trình kinh tế bị đóng khung khép kín



Sản xuất hàng hóa:

- Người tiêu dùng tách biệt với người sản xuất
- Quá trình kinh tế được xã hội hóa

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

1.2 Điều kiện tồn tại và phát triển nền sản xuất hàng hóa

- *Phân công lao động xã hội đạt trình độ nhất định (tức là ĐK về kinh tế - kỹ thuật)*
- *Tồn tại sự tách biệt tương đối về kinh tế giữa các nhà sản xuất (tức là ĐK về kinh tế - xã hội)*

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

1.2 Điều kiện tồn tại và phát triển nền sản xuất hàng hóa

- *Phân công lao động xã hội đạt trình độ nhất định (ĐK về kinh tế - kỹ thuật)*
  - Khái niệm: Là sự phân chia nguồn lực lao động sản xuất của xã hội vào các ngành kinh tế, theo hướng chuyên môn hóa, tuân theo các quy luật khách quan
  - Tác dụng khi phân công LDXH đạt trình độ cao: làm cho tính chuyên môn hóa sản xuất ngày càng cao, dẫn tới 02 hệ quả:  
Thứ nhất, NSLĐ tăng => SP dư thừa nhiều => NSX không dùng hết => trao đổi  
Thứ hai, mỗi NSX chỉ tạo ra một số SP, mà nhu cầu lại cần nhiều SP => trao đổi

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

1.2 Điều kiện tồn tại và phát triển nền sản xuất hàng hóa

- *Tồn tại sự tách biệt tương đối về kinh tế giữa các nhà sản xuất (ĐK về kinh tế-xã hội)*
  - Khái niệm: Là sự độc lập về sở hữu, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người SXKD
  - Tác dụng của sự tách biệt về kinh tế giữa những nhà sản xuất là:  
Tạo nên sự sòng phẳng, minh bạch trong hoạt động kinh tế => thị trường mua bán, trao đổi mới tồn tại và phát triển

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

### 1.3 Mẫu thuẫn cơ bản của nền sản xuất hàng hóa

Là vừa tồn tại **TÍNH CHẤT XÃ HỘI**, vừa tồn tại **TÍNH CHẤT TƯ NHÂN**

=> Còn gọi là mâu thuẫn giữa **LAO ĐỘNG XÃ HỘI** với **LAO ĐỘNG CÁ BIỆT**



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

### 1.3 Mâu thuẫn cơ bản của nền sản xuất hàng hóa

#### o *Nền sản xuất hàng hóa có TÍNH CHẤT XÃ HỘI vì:*

- Thứ nhất, sản phẩm được sản xuất ra để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội
- Thứ hai, quá trình sản xuất 01 sản phẩm luôn là sự liên kết nhiều nhà sản xuất

#### o *Nền sản xuất hàng hóa có TÍNH CHẤT TƯ NHÂN, CÁ BIỆT vì:*

Mỗi chủ thể SXKD là độc lập, tự chủ => nên ý chí chủ quan của các nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp ... sẽ chi phối các quá trình kinh tế, chi phối thị trường

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

### 1.3 Mâu thuẫn cơ bản của nền sản xuất hàng hóa

#### o *Tác dụng của mâu thuẫn giữa LAO ĐỘNG XÃ HỘI với LAO ĐỘNG CÁ BIỆT*

- Thứ nhất, tạo nên động lực thúc đẩy nền kinh tế hàng hóa phát triển, vì mỗi nhà đầu tư, chủ DN đều phải cố gắng tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu xã hội
- Thứ hai, tạo nên rủi ro khủng hoảng kinh tế, khi ý chí chủ quan của các nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp... áp đặt quyết định đầu tư SXKD không phù hợp xu thế của thị trường trong xã hội

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

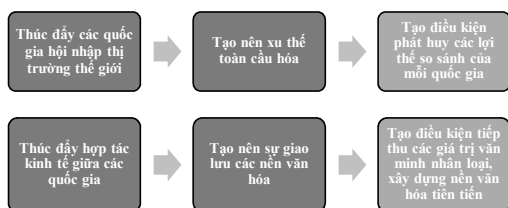
### 1.4 Ưu thế của nền sản xuất hàng hóa



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 1. Nền sản xuất hàng hóa

### 1.4 Ưu thế của nền sản xuất hàng hóa



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121



TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI  
HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

## KẾT THÚC

## BÀI GIẢNG VỀ NỀN SẢN XUẤT HÀNG HÓA

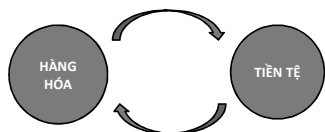
SINH VIÊN LƯU Ý, TÌM HIỂU TRƯỚC BÀI TIẾP THEO  
LÀ NỘI DUNG VỀ HÀNG HÓA

### Dựa trên nội dung của bài trước

Nền sản xuất hàng hóa là mô hình tổ chức sản xuất ra sản phẩm để bán

⇒ Đây là nền kinh tế hướng ra thị trường

⇒ Do đó, mọi quá trình kinh tế đều phải xoay quanh 02 yếu tố cơ bản của thị trường. Đó là:

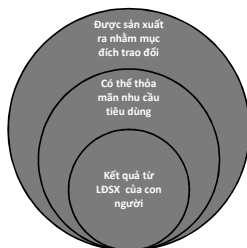


Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.1 Khái niệm

- Là kết quả từ lao động sản xuất của con người
- Có thể thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng của con người
- Được sản xuất ra nhằm mục đích trao đổi, bán ra thị trường



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

- Giá trị sử dụng
- Giá trị (kinh tế)



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

#### o Thuộc tính Giá trị sử dụng (GTSD)

- Khái niệm: Là toàn bộ công năng, ích lợi của hàng hóa, để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của con người trên cả 02 mặt: VẬT CHẤT & TINH THẦN

=> Lưu ý rằng, xã hội càng phát triển thì:

- Nhu cầu tinh thần ngày càng quan trọng hơn
- GTSD về tinh thần là yếu tố khiến cho hàng hóa có sức cạnh tranh

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

#### o Thuộc tính Giá trị sử dụng (GTSD)

- Đặc điểm của phạm trù giá trị sử dụng:

- + Là phạm trù vĩnh viễn, luôn tồn tại cùng với xã hội loài người
- + GTSD chỉ thể hiện trong lĩnh vực tiêu dùng
- + GTSD mang trên mình một Giá trị trao đổi

- Giá trị trao đổi: Là quan hệ tỷ lệ về lượng khi trao đổi hàng hóa cho nhau

Ví dụ: 1 XE MÁY đổi được 20 TẤN THÓC

=> Tỷ lệ 20 / 1 là giá trị trao đổi của xe máy lấy tấn thóc

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

Câu hỏi đặt ra là: “Tại sao giá trị trao đổi của xe máy lấy tấn thóc lại là con số 20/1 mà không phải một con số khác”

Câu trả lời: “Sở dĩ có tỷ lệ trao đổi đó là vì giá trị kinh tế của xe máy gấp 20 lần tấn thóc”

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

#### o Thuộc tính Giá trị

- Nguyên nhân hình thành phạm trù giá trị ?

Do sự trao đổi hàng hóa => cần xác định giá trị của mỗi hàng hóa, để xác lập tỷ lệ trao đổi phù hợp

- Cơ sở nào tạo nên giá trị, để từ đó có thể so sánh giá trị các hàng hóa ?

=> Phải là một cơ sở chung, một nền tảng chung, tồn tại trong mọi hàng hóa

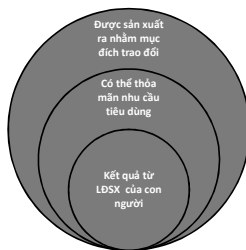
Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

#### o Thuộc tính giá trị

=> nhìn lại khái niệm hàng hóa, thì yếu tố chung duy nhất của mọi hàng hóa là gì



Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

#### o Thuộc tính Giá trị

- Nguyên nhân hình thành phạm trù giá trị ?

Do sự trao đổi hàng hóa => cần xác định giá trị của mỗi hàng hóa, để xác lập tỷ lệ trao đổi phù hợp

- Cơ sở nào tạo nên giá trị, để từ đó có thể so sánh giá trị các hàng hóa ?

=> Phải là một cơ sở chung, một nền tảng chung, tồn tại trong mọi hàng hóa

=> Cơ sở chung duy nhất của mọi hàng hóa là đều kết tinh lao động xã hội

=> Vậy lao động là yếu tố duy nhất tạo nên giá trị hàng hóa

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121



## 2. Hàng hóa

### 2.2 Hai thuộc tính của hàng hóa

#### o Thuộc tính Giá trị

##### - Khái niệm giá trị hàng hóa:

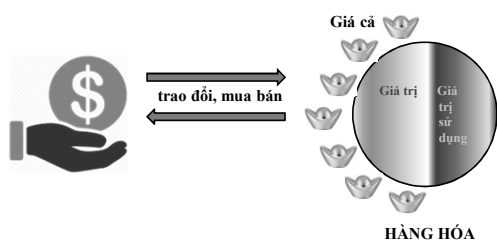
Là hao phí LĐXH của nhà sản xuất kết tinh trong hàng hóa

##### - Đặc điểm của phạm trù giá trị:

- + Là phạm trù lịch sử, chỉ tồn tại khi có sự trao đổi hàng hóa
- + Được thể hiện trong lĩnh vực lưu thông trao đổi, mua bán
- + Giá trị là nội dung, giá cả là hình thức biểu hiện bằng tiền của giá trị

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa




Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

## 2. Hàng hóa

### Một số điều cần lưu ý:

- o Nền sản xuất hàng hóa là mô hình tổ chức SX kinh tế mà sản phẩm để trao đổi
- o Sản xuất hàng hóa phát triển cao thì tạo ra nền kinh tế thị trường
- o Điều kiện để phát triển sản xuất hàng hóa và kinh tế thị trường là: *Phân công LĐXH đạt trình độ cao và Các chủ thể kinh tế tách biệt với nhau*
- o Giá trị sử dụng là công năng, ích lợi của hàng hóa, nó khác với giá trị (kinh tế)
- o Chỉ khi nào mua bán trao đổi, mới cần xác định giá trị.
- o Giá trị hàng hóa được xác định bởi hao phí lao động xã hội để sản xuất

Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG  
Học phần KINH TẾ CHÍNH TRỊ - SSH 1121

 **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**  
HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

**KẾT THÚC**  
**BÀI GIẢNG VỀ HÀNG HÓA**  
SINH VIÊN LƯU Ý, TÌM HIỂU TRƯỚC BÀI TIẾP THEO  
LÀ NỘI DUNG VỀ TIỀN TỆ

---

---

---

---

---

---

---